

Di Linh, ngày 27 tháng 01 năm 2023.

Số: 05/2023/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 350/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc “Xin ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị X; sinh năm 1983.
Địa chỉ: Số 09 B, phường 3, thành phố Đ, tỉnh L.

Bị đơn: Ông Trần Công Đ; sinh năm 1972.
Địa chỉ: Số 959 H, thị trấn D, huyện D, tỉnh L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Di Linh; Địa chỉ: 960 Hùng Vương, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Thu P – Phó Trưởng Phòng Kế hoạch Kinh doanh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 60, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/NQQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đỗ Thị X và ông Trần Công Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Thị X và ông Trần Công Đ.

- Về con chung: Giao các con chung tên Trần Ngọc Mai P, sinh ngày 06-5-2009 và Trần Công Thiện N, sinh ngày 09-5-2013 cho ông Trần Công Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Đỗ Thị X không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- Về tài sản: Bà Đỗ Thị X chịu trách nhiệm trả nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Di Linh số tiền gốc 2.000.000.000đ và tiền lãi phát sinh đến ngày 17-01-2023 là 7.750.000đ, tổng cộng 2.007.750.000đ và tiền lãi phát sinh trên nợ gốc kể từ ngày 18-01-2023 cho đến khi trả xong nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Ông Trần Công Đ chịu trách nhiệm trả nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Di Linh số tiền gốc 1.000.000.000đ và tiền lãi phát sinh đến ngày 17-01-2023 là 3.875.000đ, tổng cộng 1.003.875.000 và tiền lãi phát sinh trên nợ gốc kể từ ngày 18-01-2023 cho đến khi trả xong nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Tiếp tục duy trì biện pháp thế chấp tài sản là diện tích đất 614m² thửa 52 tờ bản đồ 16 thị trấn Di Linh để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Bà Đỗ Thị X chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn và 36.077.000đ án phí dân sự sơ thẩm phần trả nợ. Tổng cộng 36.208.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0006975 ngày 28-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh. Còn phải chịu 35.908.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Trần Công Đ chịu 21.058.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Di Linh số tiền 46.000.000đ đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0007011 ngày 21-12-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Di Linh;
- UBND thị trấn Di Linh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Văn Học